

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 441/2018/HS-ST

Ngày: 13-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phước

2. Ông Dương Văn Xây

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến– Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 452/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 432 /2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1) **Trương Đức V**, sinh ngày 10/12/1957, tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT: tổ X, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: công nhân nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Trương Đức M đã chết và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1931; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Đỗ Tường Ch, sinh năm 1968, có 02 con chung, con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/07/2018 đến ngày 23/07/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2) **Nguyễn Đức Th**, sinh ngày 25/09/1957, tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT: tổ Y, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: công nhân nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Khắc Â, sinh năm 1924 và bà: Vũ Thị D (đã chết); bị cáo là con duy nhất; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, có 02 con chung , con lớn sinh 1985, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/07/2018 đến ngày 23/07/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

3) **Lê Quốc K**, sinh ngày 06/08/1962, tại Thanh Hóa

Nơi ĐKKHKT: tổ Z, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: tổ A, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Bộ đội nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ tổ A, Đảng bộ phường TD, hiện bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 120 ngày 30/10/2018; Con ông: Lê Kh, sinh năm 1929 và bà: Lê Thị H1, sinh năm 1930; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 2; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962, bị cáo có 01 con chung sinh năm 1990p; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/07/2018 đến ngày 23/07/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

4) **Nguyễn Đức H**, sinh ngày 16/07/1962, tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT: tổ 3Y, phường phường PĐP, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Kh1, đã chết và bà: Nguyễn Thị L1, đã chết; gia đình có 07 anh em, bị cáo là con út; vợ: Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1976, bị cáo có 02 con chung, con thứ nhất sinh năm 1998, con thứ 2 sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/07/2018 đến ngày 23/07/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

5) **Nguyễn Quốc Hg**, sinh ngày 13/12/1959, tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT: tổ YZ, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Cán bộ Công ty thương nghiệp 1 đã nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Quốc K1 đã chết và bà: Đỗ Kim H1, sinh năm 1940; gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Bé Thị Minh H2, sinh năm 1960, bị cáo có 01 con chung sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Ông Nghiêm Trọng Trg, sinh năm 1948 (vắng mặt)

HKT: tổ YZ, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 ngày 17/7/2018, sau khi cùng nhau đi ăn sáng xong Nguyễn Đức Th đến quán cà phê NMC do Nguyễn Quốc Hg (sinh năm 1959, trú tại tổ YZ, phường TD, TPTN) làm chủ để uống cà phê, khoảng 10 phút thì có Trương Đức V, Lê Quốc K và Nguyễn Đức H cùng đến để uống cà phê. Đến 11h00

cùng ngày V,K,Hg,Th cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm sát phạt nhau bằng tiền, V,K,Hg,Th sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài có sẵn ở quán cà phê để cùng nhau đánh bạc tại bàn uống cà phê của quán cà phê NMC đồng thời ngồi theo vòng tròn để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc cả 4 người để tiền trong túi áo, túi quần hoặc lấy tiền trong ví để chơi, các bị cáo đánh bạc đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Nguyễn Đức Th thua hết tiền nên có hỏi vay Nguyễn Quốc Hg 500.000đ để tiếp tục đánh bạc, cả nhóm đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì có khách đến uống cà phê nên di chuyển vào phòng khách của nhà bị cáo Hg để tiếp tục đánh bạc. Hồi 15 giờ 15 cùng ngày 17/7/2018 tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra hình sự Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại quán cà phê NMC có 04 đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm sát phạt nhau bằng tiền gồm có: Nguyễn Đức H, Lê Quốc K, Trương Đức V, Nguyễn Đức Th. Thu giữ tại vị trí các đối tượng đánh bạc 8.700.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân, ngoài ra thu trong ví của Nguyễn Đức H số tiền 1.000.000đ.

Hình thức đánh bạc: V,K,Hg,Th thống nhất mức tiền là 20.000 đồng; 40.000 đồng và 60.000 đồng, 80.000 đồng, 100.000 đồng. Tức là người thắng bạc trong 01 ván bài thu tiền của người về thứ 02 số tiền: 20.000 đồng; người về thứ 03 số tiền 40.000 đồng; người về thứ 04 số tiền 60.000đồng; người Móm (không có phỏm) số tiền 80.000đồng; Nếu “ù” tức là có 03 phỏm thì thu tiền của 03 người còn lại mỗi người số tiền 100.000 đồng. Người “ăn cây chột” thu tiền của người bị “ăn cây chột” số tiền là 80.000đ. Ban đầu người chia bài được 10 quân bài, còn 03 người còn lại được 09 quân bài, số lá bài còn lại để ở giữa để bốc bài. Người thắng bạc trong một ván bài là người có số điểm ít nhất sau khi đã hạ phỏm, nếu bằng điểm nhau thì ai hạ bài đầu tiên là người thắng bạc. Tính điểm bằng cách cộng điểm trên mỗi lá bài khi hạ bài quân A = 1 điểm; quân Q = 12 điểm, quân K= 13 điểm. Số tiền thu giữ tại nơi các bị cáo đánh bạc có 8.700.000 đồng trong đó các bị cáo xác định trước khi đánh bạc mang số tiền như sau: Hậu có khoảng 3.600.000đ, Vượng có 4.500.000đ; Thắng có 1.500.000đ; Kỳ có 500.000đ

Bản cáo trạng số 451/CT-VKSNDTPTN ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Đức H, Lê Quốc K, Trương Đức V, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Quốc Hg về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H, Lê Quốc K, Trương Đức V, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Quốc Hg phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i,s (áp dụng thêm điểm v đối với bị cáo K, H) khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử

phạt: Trương Đức V, Nguyễn Quốc Hg 20.000.000 -25.0000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đức H, Lê Quốc K từ 6-9 tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 3 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo bị cáo Th, H, K từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V, Hg. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc là 8.700.000đ và tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận: Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức sâu sắc được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo V, Hg đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền, bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành quyết định của Tòa án, bị cáo H, Th, K xin được cải tạo tại địa phương và được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 17/07/2018 Trương Đức V, Nguyễn Đức H, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Đức Th cùng đến quán cà phê NMC địa chỉ tổ YZ, phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên do Nguyễn Quốc Hg làm chủ uống cà phê. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày các bị cáo cùng nhau tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh phỏm, trong quá trình các đối tượng đánh bạc Hưng biết đồng thời cho Nguyễn Đức Th vay số tiền 500.000đ để tiếp tục đánh bạc. Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị cơ quan điều tra công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc với tổng số tiền 8.700.000đ đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và thu trong ví của Hậu số tiền 1.000.000 đồng.

Với hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 8.700.000đ, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi và vai trò của các bị cáo thấy: tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự. Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn giữa các bị cáo không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Trương Đức V được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Bị cáo Lê Quốc K trong quá trình công tác được tặng thưởng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng lực lượng vũ trang quần chúng, bị cáo Nguyễn Đức H được Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ và Ban chấp hành Công đoàn giáo dục tỉnh Thái Nguyên tặng giấy khen, Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Ban chấp hành lao động tỉnh Thái Nguyên tặng bằng khen. Bị cáo Nguyễn Đức Th có bố là Nguyễn Khắc Á được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Nguyễn Quốc Hg có bố là ông Nguyễn Quốc K1 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất và Huân chương kháng chiến hạng nhì; có vợ là Bé Thị Minh H2 được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn và Bộ trưởng bộ y tế tặng kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân. Các bị cáo V, K, H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, v, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Th, bị cáo Hg được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét đơn xin cải tạo tại địa phương của bị cáo K, Th, H thấy: các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự không cần cách ly xã hội đối với các bị cáo K, Th, H cho các cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của

chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật nhà nước ta.

Đối với bị cáo V, Hg có đơn xin cải tạo tại địa phương đồng thời tại phiên tòa đề nghị tại phiên tòa đề nghị xử phạt bằng hình thức phạt tiền, xét hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bột phát do đó cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tác dụng giáo dục pháp luật đối với các bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” xét các bị cáo V, Hg bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính trong vụ án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với các bị cáo Th, K, H có đơn đề nghị miễn, giảm hình phạt bổ sung được chính quyền địa phương xác nhận tuy nhiên các bị cáo đánh bạc với động cơ thu lời bất chính nên cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước tuy nhiên áp dụng khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng vụ án: Đối với số tiền thu trên chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tiêu hủy; đối với số tiền 1.000.000 đồng thu của H, quá trình điều tra xác định H không sử dụng vào việc đánh bạc cơ quan điều tra đã trả cho bị cáo ngày 26/7/2018 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Đức V, Nguyễn Đức Th, Lê Quốc K, Nguyễn Đức H, Nguyễn Quốc Hg phạm tội “Đánh bạc”

[2] Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; điểm i, s (áp dụng thêm điểm v đối với bị cáo K và bị cáo H) khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 06 ngày bị tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 08 (Tám) tháng 12 (mười hai) ngày.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 06 ngày bị tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 08 (Tám) tháng 12 (mười hai) ngày

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Th, bị cáo K tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường TD nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Th, Lê Quốc K cho Ủy ban nhân dân phường TD, TPTN, tỉnh Thái Nguyên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân phường TD trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 06 ngày bị tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 08 (Tám) tháng 12 (mười hai) ngày

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo H tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường PDP nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân phường PDP, TPTN, tỉnh Thái Nguyên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân phường PDP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xét các bị cáo H, K, Th đều nghỉ hưu, thu nhập thấp, bị cáo Th và vợ bị cáo K thường xuyên đi viện có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn khẩu trừ thu nhập đối với các bị cáo theo quy định khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự 2015.

Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 58; điểm i,v,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Trương Đức V, 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 58; điểm i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Hg 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

[3] Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Đức Th, Lê Quốc K, Nguyễn Đức H mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Trương Đức V, Nguyễn Quốc Hg.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

4.1 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc;

4.2 Tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng và số tiền nêu trên đang lưu giữ tại kho và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên

bản giao nhận số 52 lập ngày 08/11/2018 và ủy nhiệm chi số 115 lập ngày 30/10/2018).

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Đức V, Nguyễn Đức Th, Lê Quốc K, Nguyễn Đức H, Nguyễn Quốc Hg mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các Bị cáo Trương Đức V, Nguyễn Đức Th, Lê Quốc K, Nguyễn Đức H, Nguyễn Quốc Hg có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- UB Kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên;
- UBND P.Túc Duyên, TPTN;
- UBND P.Phan Đình Phùng, TPTN;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền